

Location: KienGiang  
 Vietnam Coordinator: Sr. Anna Hoan  
 SEMESTER II 2018-2019

No.	Student Name/ Tên học sinh	Grade /Lớp	Receive/ Nhận \$USD	Parent Signatures/ Chữ ký phụ huynh	Date/ Ngày
	DO NOT USE THIS ROW, INSERT A ROW IN BETWEEN AS NEEDED				
1	Dang Ngoc Chau	11	50	<i>Chau</i>	26/3/2019
2	Dang Thi My Lai	6 <i>lớp</i>	50	<i>Lai</i>	26/3/2019
3	Danh Nguyen Thuy Linh	5	50	<i>Linh</i>	26/3/2019
4	Danh Tan Toi	4	50	<i>Toi</i>	26/3/2019
5	Danh Thanh Dieu	5	50	<i>Thanh Dieu</i>	26/03/2019
6	Dinh Nguyen Nhat Tuong	9	50	<i>Tuong</i>	26/3/2019
7	Do Day Phuoc Loc	5	50	<i>Loc</i>	26/3/2019
8	Do Thien Du	4	50	<i>Du</i>	26/03/2019
9	<b>Duong Van Da</b>	8	75	<i>Da</i>	26/3/2019
10	Ha Thi Anh Thu	9	50	<i>Thu</i>	26/3/2019
11	Khu Van Thanh	4	50	<i>mai</i>	26/3/2019
12	Lam Thao Nhu	4	50	<i>Thanh Nhu</i>	26/03/2019
13	Lam Tri Vi	8	50	<i>oanh</i>	26-3-2019
14	Le Minh Dang	4	50	<i>Dieu</i>	26-3-2019
15	Le Ngoc Hai Lam	5	50	<i>Hiên</i>	26-3-2019
16	Le Ngoc Trung Nguyen	7	50	<i>Trung</i>	26/3/2019
17	Le Thi Huynh Nhu	11	50	<i>Nhu</i>	26/3/2019
18	Lê Hoàng Khang	4	50	<i>Khang</i>	26/3/2019
19	Ly Minh Bang	4	50	<i>Hoa</i>	27/3/2019
20	Ngo Hoang Nam	9	50	<i>Nam</i>	26/3/2019
21	Ngo Thi Kim Phuong	4	50	<i>Phuoc</i>	26/3/2019
22	Nguyen Duy Thien	10	50	<i>Thien</i>	26/3/2019
23	Nguyen Ngoc Bao	6	50	<i>oanh</i>	26/3/2019
24	Nguyen Ngoc Di	3	50	<i>Tho</i>	26/3/2019
25	Nguyen Ngoc Sang	9	50	<i>Sang</i>	26/3/2019
26	Nguyen Thai Khang	9 <i>6</i>	50	<i>Khang</i>	26/3/2019
27	Nguyen Thanh Du	3	50	<i>Dieu</i>	26/3/2019
28	Nguyen Thanh Hau	7	50	<i>Hau</i>	26/3/2019

29	Nguyen Thao Nguyen	7	50	Nguyen	26/3/2019
30	Nguyen Thi Kim Anh	9	50	Kim Anh	26/3/2019
31	Nguyen Thi Kieu Oanh	4	50	Tuyet	26/3/2019
32	Nguyen Thi Ngoc Thuy	7	50	Thuy	26/3/2019
33	Nguyen Thi Ngoc Tuyen	10	50	Tuyen	26/3/2019
34	Nguyen Thi Quynh Le	11	50	Quynh	26/3/2019
35	Nguyen Van Tai	8	50	Cam	26/3/2019
36	Pham Thi My Duyen	4	50	Duyen	26/3/2019
37	Pham Thi Nhi	4	50	Ngoc	26/3/2019
38	Pham Thi Thu Huong	2	50	Huong	26/3/2019
39	Pham Tien Dat	8	50	Dat	26/3/2019
40	Quang Tran Ha Phuong	8	50	Phuong	26/3/2019
41	Tran Cat Luong	7	50	Luong	26/3/2019
42	Tran Le Truong Vu	5	50	Vu	26/3/2019
43	Tran Nhat Nguyen	10	50	Chi	26/3/2019
44	Tran Phuoc Tien	9	50	Tien	26/3/2019
45	Tran Thanh Duy	9	50	Duy	26/3/2019
46	Tran Thi Ngoc Trang	10	50	Trang	26/3/2019
47	Tran Thi Quyen Quy	4	50	Quy	26/3/2019
48	Tran Thi Thanh Thuy	3	50	Thuy	26/3/2019
49	Tran Thi Tuong Vy	10	75	Vy	26/3/2019
50	Tran Thuy Duong	6	50	Duong	26/3/2019
51	Tran Thuy Kieu	8	50	Kieu	26/3/2019
52	Truong Thanh Truyen	12	50	Truyen	26/3/2019
53	Vo Bao Ngoc	5	50	Ngoc	26/3/2019
54	Vu Cong Thanh	10	50	Thanh	26/3/2019
55	Vu Thi Huynh Hoa	11	60	Hoa	26/3/2019
	DO NOT USE THIS ROW, INSERT A ROW IN BETWEEN AS NEEDED			Viet Nam Coordinator Signature/Date	
			TOTAL	2810	

Kiểm lương ngày 07/04/2019

Hoa

ST Anna Nguyễn Thị Hoàn.  
NTBA.